

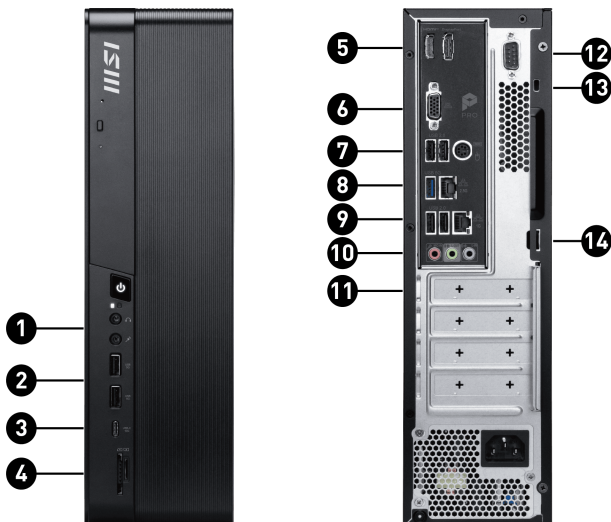
PATH TO THE FUTURE



Picture and logos

SELLING POINTS

- Windows 11 HomeMSI khuyến nghị Windows 11 Pro cho doanh nghiệp
- Tùy chọn Bộ xử lý Intel® Core™ i7 14700 trở lên
- Trang bị sẵn với card đồ họa NVIDIA GeForce RTX™
- Microsoft Copilot nâng cao năng suất của bạn ngay lập tức
- Bộ nhớ DDR5 U-DIMM kênh đôi
- Wi-Fi 7 cho khả năng quản lý khối lượng công việc AI hiệu quả
- Thiết kế hai cổng mạng LAN (LAN 2.5G & 1G)
- Đầu đọc thẻ tích hợp cho khả năng tương thích và sự tiện lợi tối ưu
- Khung máy có thể Phát hiện xâm nhập giúp ngăn chặn truy cập trái phép
- Đã được kiểm nghiệm cấp quân sự cho độ bền và hiệu suất lâu dài
- Được làm bằng nhựa tái chế PCR; hộp carton được chứng nhận FSC™; Giảm thiểu chất thải nhờ bột giấy đúc tái chế (có thể tái chế 100%); Sản xuất bằng 99% năng lượng tái tạo tại nhà máy.



1. 1 x Headphone out ; 1 x Mic in
2. 2x USB 5Gbps Type-A
3. 1x USB 10Gbps Type-C
4. 1x Card Reader (Support SD & Micro SD Card)
5. 1x HDMI out ; 1x DisplayPort (1.4)
6. 1x VGA out
7. 2x USB 2.0 Type-A ; 1x PS/2
8. 1x USB 5Gbps Type-A ; 1x RJ45 LAN (2.5G)
9. 2x USB 2.0 Type-A ; 1x RJ45 LAN (1G)
10. 3x Audio Jack
11. 1x Graphics Card (*Graphics card varies by model.)
12. 1x COM port
13. 1x Kensington Lock
14. 1x Padlock

SPECIFICATION

Operating Systems	Operating Systems	N/A
Processor	CPU Number	Intel Core i5 Processor 14500
	CPU Clock	2.6GHz
	CPU Cores	14
	TDP	65W
	Cache	24 MB Intel® Smart Cache
	Threads	20
	Max Turbo Frequency	up to 5.00 GHz
	CPU Cooler	Air cooling 65W
Chipset	Chipsets	H610
Discrete Graphics	GPU1 VRAM Size	N/A
	VGA I/O Port	N/A
	GPU1 Vendor	N/A
	GPU1 MKT Name	N/A
Memory	Memory Size	N/A
	Memory Type	N/A
	Module Type	U-DIMM
	Memory Slot (Total/Free)	2/2
	Max Capacity	Max 64GB
Storage	SSD Interface	N/A
	SSD Form Factor	N/A
	SSD Config	N/A
	SSD Size	N/A
	HDD1 Interface	N/A
	HDD1 Form Factor	N/A
	HDD1 Size	N/A
	HDD1 RPM	N/A
	ODD(Type)	N/A
	ODD Height	N/A
	ODD Type	N/A
	M.2 slots (Total/Free)	1/1
	2.5" Drive Bays (Total/Free)	1/1
	3.5" Drive Bays (Total/Free)	1/1
Audio	Audio Chipset	Realtek ALC897
	Audio Type	7.1 Channel HD Audio
Communications	LAN	1x Intel I226-V+1x Intel I219-V
	WLAN Version	N/A
	BT Version	N/A
	WLAN	N/A
I/O Ports (Front)	Audio Mic-in	1
	Audio Headphone-out	1
	USB 3.2 Gen 2 (10G) Type C	1
	USB 3.2 Gen 1 (5G) Type A	2
	Card Reader	1
I/O Ports (Rear)	USB 2.0 Type A (R)	4
	RJ45	2
	VGA out	1
	HDMI out	1x (v2.1)
	DP out	1x (v1.4)
	PS/2	1
	COM Port	1
	Audio jack	3x (Line in / Line out / MIC in)
	Mic-in/Headphone-out combo (R)	N/A
	USB 3.2 Gen 1 (5G) Type A (R)	1
	Lock type	Kensington Lock, Padlock Lock
Power	Power	300W
	Power Certification	80PLUS BRONZE
	Formfactor	TFX
	Type	POWER SUPPLY

Dimension & Weight	Product Dimension (WxDxH) (mm)	95 x 296 x 330
	Product Dimension (WxDxH) (inch)	3.74 x 11.65 x 12.99
	Inside Carton Dimension (WxDxH) (mm)	N/A
	Inside Carton Dimension (WxDxH) (inch)	N/A
	Outer Carton Dimension Standard (WxDxH) (mm)	451 x 234 x 402
	Outer Carton Dimension Standard (WxDxH) (inch)	17.76 x 9.21 x 15.83
	Weight (Net kg)	4.03
	Net Weight (lbs)	8.88
	Weight (Gross kg)	6.10
	Gross Weight (lbs)	13.45
	Liter	8
	Pint	16.91
Regulatory Compliance	Operating, Storage Temperature	0° C ~ 35° C ; -20° C ~ 60° C
	Operating, Storage Humidity	0% ~ 85%;0% ~ 90%
	Regulatory Compliance	BSMI, CB/CE, CEC, ERP lot 3, Energy Star, Epeat Sliver, FCC(Class B), RCM(C-Tick), UL(CUL), VCCI
Warranty	Warranty	24months
In The Box	Keyboard Interface	USB
	Mouse Interface	USB
	Power Cord	1
	AC Adaptor	N/A
	Warranty Card	N/A
	Quick Guide	1
	User Manual	N/A
	VESA Mount kit	N/A
	Keyboard	SG76130XUA
	Mouse	SM9023M
	Power Switch	N/A
Barcode Info	EAN	4711377471411
Model	Part No	936-B20821-032
	MKT Name	PRO DP80 A14G
	MKT Spec	PRO DP80 A14G-032BVN
	Color	ID1/Black-Black-Black
	Model	B208
Security	TPM module	dTPM
	Chassis Lock	Kensington Lock, Padlock
	Chassis Intrusion	Support